`TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P** _____

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày : 09 - 03- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Xuân Thủy;

Ông Lâm Đức Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-QĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022, Quyết định thay đổi thư ký số 07/2022/QĐ-TA ngày 08/3/2022 đối với các bị cáo:

1. Hà Hữu D; sinh ngày: 20-3-1985, tại Tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Số 16A/117 đường M, phường V, thành phố L, Tỉnh Lạng Sơn, nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 12/12; con ông: Hà Văn T (đã chết) và bà: Lý Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: không, nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 62, ngày 29/4/2011, của Công an huyện Hòa An, Tỉnh Cao Bằng về hành vi kích động, xúi giục người khác, xử phạt 500.000 đồng, đã được coi như chưa có tiền sự; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-10-2021 đến nay, có mặt;

2.Trần Văn P; sinh ngày: 30-4-1983; tại Tỉnh Lạng Sơn. Cư trú tại: Tổ 01, khối 12, phường H, thành phố L; chỗ ở:Thôn Đ, xã H, thành phố L; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 01/12; con ông: Trần Văn B và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Tô H, sinh năm 1989 (đã ly hôn); con: có 01 con, sinh năm 2011; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân Quyết định xử phạt hành chính số 76

ngày 15-6-2013 của Công an thành phố Lạng Sơn, xử phạt về hành vi đánh bạc, mức phạt 1.500.000 đồng, đã được coi như chưa có tiền sự; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28-10-2021 đến nay, có mặt

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lý Thị N; sinh năm 1960; địa chỉ: số 16A/117 đường M, phường V, thành phố L, Tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

4. Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn L, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 20-10-2021, tại khu vực cây xăng số 12, đường T, thôn H, xã H, thành phố L, công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Hà Hữu D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc của D 01 túi nilon màu trắng (kích thước 02 x 03cm) bên trong chứa 02 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng; ngoài ra tổ công tác còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu sơn đỏ - đen – trắng, biển kiểm soát 12P1-226.71.

Hà Hữu D khai nhận khoảng gần 15 giờ ngày 20-10-2021, D sử dụng điện thoại Sam Sung lắp sim số 0949054847 gọi cho một nam thanh niên tên P, số điện thoại 0386114528 (lưu trong danh bạ là "a P") để hỏi mua ma túy tổng hợp, số lượng 2:1 (tức là 02 viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá), P báo giá là 300.000 đồng rồi đọc số tài khoản ngân hàng cho D và hẹn đến nhà P lấy. Hà Hữu D dùng ứng dụng trên điện thoại chuyển tiền từ số tài khoản 9949054847 của D mở tại ngân hàng Vietcombank vào số tài khoản 19032621898019 của P mở tại ngân hàng Techcombank số tiền 300.000 đồng rồi một mình điều khiển xe mô tô đến nhà P tại thôn Đ, xã H, thành phố L. Tại đây, P đưa cho D 01 gói nilon bên trong đựng 02 viên nén màu hồng và một ít chất tinh thể màu trắng, D cất giấu vào trong túi quần đang mặc rồi đi về, trên đường về, khi rẽ vào cây xăng số 12, đường T để mua xăng thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, xác định và triệu tập đối tượng Trần Văn P. Tại Cơ quan điều tra, P khai nhận ngày 19-10-2021, P liên lạc đến số điện thoại 0378431987 của một nam thanh niên tên T mua 50 viên ma túy ngựa và 03 gam ma túy đá giá 3.500.000 đồng để sử dụng và bán kiếm lời. Trần Văn P đã một mình sử dụng hết 10 viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá. Khoảng 15 giờ ngày 20-10-2021, Hà Hữu D gọi điện vào số điện thoại 0386114528 của P hỏi mua 300.000 đồng ma túy tổng hợp dạng "đá" "ngựa', P đồng ý bán và đọc số tài khoản 19032621898019 của P mở tại ngân hàng Techcombank cho D. Sau khi nhận được tin nhắn thông báo về việc chuyển tiền đến tài khoản, P hẹn D đến nhà tại thôn Đ, xã H rồi đưa cho D 01 túi nilon đựng 02 viên ma túy "ngựa" và một ít ma túy "đá". Số ma túy còn lại, P cất giấu ma túy tại nhà để bán kiếm lời.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn P, thu giữ: 01 hộp nhựa màu trắng (Kích thước 06 x 09 x 10,5cm) bên trong có: 01 túi nilon màu trắng (kích thước 06 x 9,5cm) bên trong chứa 38 viên nén màu hồng; 01 túi nilon màu trắng (kích thước 06 x 9,5cm) bên trong chứa các cục chất tinh thể màu trắng. Thu giữ dưới gầm bàn kê giữa phòng ngủ của P 01 cân tiểu ly điện tử màu nâu nhạt, mặt sau in dòng chữ Power:CR2032*1 MAX 200g; 50 túi nilon màu trắng kích thước 2,4x03cm. Thu trên mặt bàn kê giữa phòng ngủ của P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu tím than, lắp sim số 0386114528; 01 chai thủy tinh có gắn vòi hút nhựa.

Tại bản kết luận giám định số 334/KL-PC09 ngày 21-10-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lạng Sơn kết luận: 02 (hai) viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,350 gam (đã trừ bì).

Tại kết luận giám định số 338/KL-PC09 ngày 29-10-2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lạng Sơn kết luận: 38 viên nén màu hồng đều là ma túy Methamphetamin, có tổng khối lượng 4,178 gam (đã trừ bì); chất tinh thể màu trắng có trong 01 túi nilong là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 2,762 gam (đã trừ bì).

Tại Bản Cáo trạng số: 23/CT-VKSTP ngày 25-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Hữu D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Trần Văn P về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa: Bị cáo Hà Hữu D và bị cáo Trần Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lý Thị N có ý kiến: Bà không biết D lấy xe của gia đình đi mua ma túy. Bà đã nhận lại xe, không có ý kiến gì thêm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Hữu D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Hữu D từ 15 đến 18 tháng tù.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 08 đến 09 năm tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng.

Căn cứ Điều 47, Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; tịch thu hóa giá 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh thu giữ của bị cáo Hà Hữu D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu tím than, lắp sim số 0386114528 thu giữ của bị cáo Trần Văn P; Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly điện tử màu nâu nhạt, mặt sau in dòng chữ Power:CR2032*1 MAX 200g; 50 túi nilon màu trắng kích thước 2,4x03cm, 01 chai thủy tinh có gắn vòi hút nhựa thu giữ của bị cáo Trần Văn P

Truy thu đối với bị cáo Trần Văn P số tiền do phạm tội mà có là 300.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo Hà Hữu D và Trần Văn P đều đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Hồi 15 giờ ngày 20-10-2021, tại thôn Đ, xã H, thành phố L, Trần Văn P bán trái phép 02 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,350 gam chất ma túy Methamphetamine cho Hà Hữu D với giá 300.000 đồng, Hà Hữu D đang về đi tìm nơi sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bị bắt quả tang. Ngày 28-10-2021, khám xét nơi ở của Trần Văn P thu giữ 38 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng, có tổng khối lượng 6.940 gam ma túy Methamphetamine. P khai nhận số ma túy vừa bị thu giữ trên, P cất giấu tại nhà, mục đích để bán để kiếm lời. Như vậy, tổng số ma túy Trần Văn P đã bán và có mục đích bán là 7,290 gam Methamphetamine.

[3] Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo Hà Hữu D có đầy đủ năng lực hành vi, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết tội bị cáo Hà Hữu D phạm tội Tàng trữ

trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo Trần Văn P có đầy đủ năng lực hành vi, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết tội bị cáo Trần Văn P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Hữu D gây ra là nguy hiểm cho xã hội; Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn P là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội.Chính vì vậy, mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật. Để có mức hình phạt đối với từng bị cáo, cần xem xét nhân thân, tình tiết tang nặng giảm nhẹ của từng bị cáo

[6] Bị cáo Hà Hữu D: Về nhân thân tại Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 62, ngày 29-4-2011, của Công an huyện Hòa An, Tỉnh Cao Bằng về hành vi kích động, xúi giục người khác, xử phạt 500.000 đồng, đã được coi như chưa có tiền sự, tuy nhiên hiện nay bị cáo đang sử dụng chất ma túy. Do đó bị cáo có nhân thân không tốt; Tiền án, tiền sự: Không có; Về tình tiết tăng nặng: Không có; tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo Trần Văn P về nhân thân tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76 ngày 15-6-2013 của Công an thành phố Lạng Sơn, xử phạt bị cáo về hành vi đánh bạc, mức phạt 1.500.000 đồng, đã được coi như chưa có tiền sự, tuy nhiên hiện nay bị cáo đang sử dụng chất ma túy. Do đó bị cáo có nhân thân không tốt; Tiền án, tiền sự: Không có; Về tình tiết tăng nặng: Không có; tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Các bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ, mua bán trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo Hà Hữu D vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích bất hợp pháp của bản thân. Bị cáo Trần Văn P vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản, sử dụng chất ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo (biên bản xác minh các ngày 18-11-2021 và ngày 19-11-2021);

[10] Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền mà Trần Văn P bán ma túy cho Hà Hữu D, đây là tiền do phạm tội mà có, nên cần truy thu đối với Trần Văn P để sung vào ngân sách Nhà nước.

[11] Trần Văn P khai nhận bản thân mua ma túy với nam thanh niên tên T, nhà ở ngõ 4, Phố M, phường T, thành phố L. Tiến hành xác minh, xác định có đối tượng Lý Văn T (sinh năm 1987, trú tại: số 53/85, đường Phố M, phường T, thành phố L), T khai nhận không thực hiện giao dịch mua bán ma túy với P, ngoài lời khai của P, không có tài liệu khác xác định T là người bán trái phép chất ma túy cho P. Do đó không có căn cứ để xử lý trong vụ án này, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Trần Văn P khai được giao dịch qua điện thoại để bán ma túy cho K và H, tuy nhiên chưa giao được ma túy cho K và H thì bị cáo đã bị bắt. Kết quả kiểm tra điện thoại của Trần Văn P thể hiện ngày 28-10-2021, có số điện thoại 0973.601.567 lưu tên trong danh bạ là "khanh thien" và số điện thoại 0398.273.262 nhắn tin hỏi mua ma túy với Trần Văn P. Cơ quan điều tra đã ra lệnh thu giữ điện tín đối với các số thuê bao trên, hết thời hạn điều tra nhưng chưa có kết quả trả lời của Cơ quan viễn thông. Do thời hạn điều tra đã hết, cơ quan điều tra sẽ tiếp tục, xác minh xử lý sau. Do đó không có căn cứ để xử lý trong vụ án này, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu sơn đỏ - đen – trắng, số máy E3S1E-119723, số khung RLCUE 1340JY082063, màu sơn đỏ - trắng, biển kiểm soát12P1-226.71, quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu là bà Lý Thị N (mẹ đẻ của Hà Hữu D). Bà N không biết việc D sử dụng xe để đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho bà N là có căn cứ.

[14] Về vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có 0,277 gam Methamphetamine và 01 túi nilon cũ; 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có 6,164 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh thu giữ của bị cáo Hà Hữu D; 01 cân tiểu ly điện tử màu nâu nhạt, mặt sau in dòng chữ Power:CR2032*1 MAX 200g; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu tím than, lắp sim số 0386114528 thu giữ của bị cáo Trần Văn P là vật liên quan đến hành vi pham tội cần tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với 50 túi nilon màu trắng kích thước 2,4 x 03cm, 01 chai thủy tinh có gắn vòi hút nhựa thu giữ của bị cáo Trần Văn P là vật không còn giá trị sử dụng, liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu tiên hủy.

[15] Về án phí: Do bị kết án nên các bị cáo Hà Hữu D, Trần Văn P, mỗi người phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, T Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Hữu D;

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn P;

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

Tuyên bố bị cáo Hà Hữu D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 28-10-2021.

Xử phạt bị cáo Hà Hữu D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 20-10-2021.

3. Truy thu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đối với bị cáo Trần Văn P để sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1 Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có 01 túi nilon cũ đựng 0,227 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Hà Hữu D; 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định

bên trong có 02 túi ni lon cũ đựng tổng cộng 6,164 gam Methamphetamine, 01 cân tiểu ly điện tử màu nâu nhạt, mặt sau in dòng chữ Power:CR2032*1 MAX 200g, 50 túi nilon màu trắng kích thước 2,4x03cm, 01 chai thủy tinh có gắn vòi hút nhựa thu giữ của bị cáo Trần Văn P.

4.2 Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh thu giữ của bị cáo Hà Hữu D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu tím than, lắp sim số 0386114528 thu giữ của bị cáo Trần Văn P

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 01 năm 2022).

5. Về án phí: Bị cáo Trần Văn P, Hà Hữu D, mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND T Lạng Sơn;
- Sở tư pháp T Lạng Sơn;
- VKSND T Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- CQTHAHSCATP Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- CCTHADSTP Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CATP Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người LQ;…….;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Thịnh

Việc nghị án kết thúc vào hồi……. giờ…… phút cùng ngày …./…./2022

Biên bản nghị án đã được đọc cho các thành phần nghe và cùng kí tên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Thịnh

Nơi nhận:
- TAND T Lạng Sơn;
- Sở tư pháp T Lạng Sơn;
- VKSND T Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- CQTHAHSCATP Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- CCTHADSTP Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CATP Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Thịnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Thịnh